

Số:1210 /QĐ-UBND

Bắc Giang, ngày 21 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 181/TTr-SKHĐT ngày 16/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh.

(có Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông xây dựng quy trình điện tử và cập nhật quy trình trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Bắc Giang.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Thông tin và Truyền thông; các tổ chức, cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTT);
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh;
- + CVP, PCVP Đà, KTN;
- + TTPVHCC, TTTT;
- + Lưu: VT, NC-KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mai Sơn

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC
PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
(Thẩm quyền quyết định của HĐND tỉnh, UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh)
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2023
của Chủ tịch UBND tỉnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

Lĩnh vực/Thủ tục hành chính		Trang
LĨNH VỰC HỖ TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC (ODA) VÀ VỐN VAY ƯU ĐÃI CỦA CÁC NHÀ TÀI TRỢ NƯỚC NGOÀI		
1	Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài	2
2	Quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản	3
3	Quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án (bao gồm dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi để chuẩn bị dự án đầu tư)	5
4	Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng	7
5	Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng hằng năm	8

PHẦN II. QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Thủ tục Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài

1. Quyết định chủ trương đầu tư các dự án đầu tư nhóm B, nhóm C sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài

Thứ tự các bước	Nội dung công việc	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian
Bước 1	Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao đơn vị trực thuộc tổ chức lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư	Chủ tịch UBND tỉnh	Không quy định
Bước 2	Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh xin ý kiến góp ý bằng văn bản của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan	Cơ quan đề xuất; Sở Kế hoạch và Đầu tư	Không quy định
Bước 3	Cơ quan lập báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư gửi Sở kế hoạch và Đầu tư. Sau khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thẩm định;	Sở Kế hoạch và Đầu tư	20 ngày
Bước 4	Cơ quan đề xuất hoàn thiện các nội dung theo ý kiến thẩm định và ý kiến của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ tài chính và các cơ quan liên quan gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư	Cơ quan đề xuất	05 ngày
Bước 5	Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét quyết định	UBND tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh	20 ngày
	Tổng thời gian thực hiện		45 ngày

2. Quyết định đầu tư chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi thuộc thẩm quyền của người đứng đầu cơ quan chủ quản

Thứ tự các bước	Nội dung công việc	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian
A	Đối với chương trình đầu tư công do Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định chủ trương đầu tư		
Bước 1	Chủ chương trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi chương trình và tổ chức thẩm định theo quy định của pháp luật trình Ủy ban nhân dân cùng cấp thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chủ chương trình	Không quy định
Bước 2	Sau khi nhận hồ sơ hợp lệ Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thẩm định	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
	- Chương trình đầu tư công		10
	- Dự án nhóm A		8
	- Dự án nhóm B, C		6
Bước 3	(1) Chủ trương trình hoàn thiện các nội dung theo ý kiến thẩm định gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư.	Chủ chương trình; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND tỉnh	
	(2) Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt		
	(3) Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định		
	- Chương trình đầu tư công		10
	- Dự án nhóm A		7
	- Dự án nhóm B, C		4
	Tổng thời gian thực hiện		
	- <i>Chương trình đầu tư công</i>		<i>20 ngày</i>
	- <i>Dự án nhóm A</i>		<i>15 ngày</i>
	- <i>Dự án nhóm B, C</i>		<i>10 ngày</i>

B	Đối với Dự án không có cấu phần xây dựng		
Bước 1	Chủ đầu tư lập báo cáo nghiên cứu khả thi chương trình và tổ chức thẩm định theo quy định của pháp luật trình UBND tỉnh thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư	Chủ đầu tư	Không quy định
Bước 2	Sau khi nhận hồ sơ hợp lệ Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan tổ chức thẩm định	Sở Kế hoạch và Đầu tư	
	- Chương trình đầu tư công		10
	- Dự án nhóm A		8
	- Dự án nhóm B, C		6
Bước 3	(1) Chủ đầu tư hoàn thiện các nội dung theo ý kiến thẩm định gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư. (2) Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thẩm định trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt (3) Chủ tịch UBND tỉnh xem xét quyết định	Chủ đầu tư; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Chủ tịch UBND tỉnh	
	- Chương trình đầu tư công		10
	- Dự án nhóm A		7
	- Dự án nhóm B, C		4
	Tổng thời gian thực hiện		
	<i>- Chương trình đầu tư công</i>		<i>20 ngày</i>
	<i>- Dự án nhóm A</i>		<i>15 ngày</i>
	<i>- Dự án nhóm B, C</i>		<i>10 ngày</i>

3. Quyết định phê duyệt văn kiện dự án hỗ trợ kỹ thuật, phi dự án (bao gồm dự án hỗ trợ kỹ thuật sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi để chuẩn bị dự án đầu tư)

Thứ tự các bước	Nội dung công việc	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian
A	<i>Đối với các dự án, phi dự án quy định tại khoản 1 điều 23 Nghị định số 114/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021</i>		
Bước 1	Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh ban hành văn bản gửi xin ý kiến Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính, các cơ quan có liên quan kèm theo Văn kiện dự án, phi dự án và các tài liệu liên quan khác (nếu có)	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Không quy định
Bước 2	Các cơ quan được lấy ý kiến có văn bản góp ý về những nội dung của Văn kiện dự án, phi dự án và những vấn đề cần thiết có liên quan	Các cơ quan được lấy ý kiến	10 ngày
Bước 3	Sau khi các cơ quan được lấy ý kiến có văn bản góp ý về những nội dung của Văn kiện dự án, phi dự án và những vấn đề cần thiết có liên quan, Sở Kế hoạch và Đầu tư tiến hành thẩm định hồ sơ	Sở Kế hoạch và Đầu tư	3 ngày
Bước 4	- Chủ tịch UBND tỉnh quyết định phê duyệt Văn kiện dự án, phi dự án	Chủ tịch UBND tỉnh, UBND tỉnh, HĐND tỉnh	7 ngày
	- Đối với dự án hỗ trợ kỹ thuật chuẩn bị dự án đầu tư do tỉnh quản lý, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh phê duyệt Văn kiện dự án		
	Sau khi Văn kiện dự án, phi dự án được phê duyệt, cơ quan chủ quản thông báo cho Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan có liên quan kèm theo Văn kiện dự án, phi dự án đã được phê duyệt có đóng dấu giáp lai của cơ quan chủ quản và các tài liệu liên quan để giám sát và phối hợp thực hiện		
	Tổng thời gian giải quyết tối đa		20 ngày làm việc (160 giờ)

B	<i>Đối với các dự án, phi dự án không quy định tại khoản 1 điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 16/12/2021</i>		
	Cơ quan chủ quản không tổ chức thẩm định. Người đứng đầu cơ quan chủ quản căn cứ Quyết định chủ trương thực hiện để quyết định phê duyệt Văn kiện dự án, phi dự án.		

4. Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng

Thứ tự các bước	Nội dung công việc	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian
Bước 1	Chủ dự án nộp kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án, tại sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét trình UBND tỉnh phê duyệt hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án	Chủ dự án; Sở Kế hoạch và Đầu tư	10 ngày
Bước 2	UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án hằng năm	Chủ tịch UBND tỉnh	15 ngày
Bước 3	UBND tỉnh gửi gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan có liên quan và nhà tài trợ nước ngoài Quyết định phê duyệt kèm theo kế hoạch thực hiện chương trình, dự án hằng năm phục vụ công tác giám sát, đánh giá và phối hợp thực hiện chương trình, dự án.	Chủ dự án, UBND tỉnh	05 ngày
	Tổng thời gian giải quyết tối đa		30 ngày

5. Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi, vốn đối ứng

Thứ tự các bước	Nội dung công việc	Đơn vị/cá nhân thực hiện	Thời gian
Bước 1	- Chủ dự án nộp kế hoạch Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi hàng năm gửi Sở Kế hoạch và Đầu tư - Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét trình UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch thực hiện chương trình, dự án sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi hàng năm	Chủ dự án; Sở Kế hoạch và Đầu tư	Không quy định
Bước 2	UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án hàng năm	Chủ tịch UBND tỉnh	Không quy định
Bước 3	Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh tổng hợp kế hoạch thực hiện chương trình, dự án hàng năm vào kế hoạch đầu tư công và kế hoạch ngân sách hàng năm của tỉnh	UBND tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh	Không quy định
Bước 4	Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày phê duyệt Kế hoạch tổng thể thực hiện chương trình, dự án hàng năm; UBND tỉnh gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư, các cơ quan có liên quan và nhà tài trợ nước ngoài Quyết định phê duyệt kèm theo kế hoạch thực hiện chương trình, dự án hàng năm phục vụ công tác giám sát, đánh giá và phối hợp thực hiện chương trình, dự án.	Chủ dự án, UBND tỉnh	Không quy định
	Tổng thời gian giải quyết tối đa		Không quy định